

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG ĐỒNG TÂM

BIỂU GIAO THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CHỦ YẾU NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 09/01/2023 của UBND phường Đồng Tâm)

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	KHHD 168- KH/TU của Thành ủy	Thực hiện năm 2023	So sánh thực hiện năm 2022		Lãnh đạo phụ trách	Cán bộ, công chức chủ trì	Cán bộ, công chức phối hợp	Ghi chú
						Thực hiện năm 2022	KHHD- 168 KH/TU của Thành ủy				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Tỷ đồng	2,105	2,500				Đ/c Lương Xuân Quỳnh - Q.CT UBND	Đ/c Hoàng Thị Ngọc Ái - CC VPTK	Các Tổ dân phố, các hộ chăn nuôi sản xuất nông nghiệp; các bộ phận, công chức liên quan	
2	Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn (SS2010)	Tỷ đồng	90.0	83							
3	Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản (SS2010)	Tỷ đồng	18	10							
	Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản	Tr.đồng	98	88							
4	Tổng dân gia súc chính duy trì	Con	540	300							
	Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại	Tấn	137.8	95							
5	Trồng mới rừng tập trung	ha	0	2					Đ/c Công chức Địa chính - Môi trường	Đ/c Hoàng Thị Ngọc Ái - CC VPTK; Cán bộ Kiểm lâm phụ trách địa bàn	
	Trồng cây xanh đô thị	Cây	525	400							
	Khai thác gỗ	m3									
	Trồng cây đa mục đích	ha		0.8							
6	Thu ngân sách	Tỷ đồng	27,001	24,860					Đ/c Phạm Thị Kiều - Đội trưởng Đội Thuế; Đ/c Nguyễn Thị Thu Nga - CC Địa Chính	Đ/c Đặng Thùy Dương - CC Kế Toán	
	Thu cân đối	Tỷ đồng									
7	Số doanh nghiệp thành lập mới trong năm	Doanh nghiệp	22	22					Đ/c Phạm Thị Kiều - Đội trưởng Đội Thuế;	Đ/c Đặng Thùy Dương - CC Kế Toán	
	Số Tổ hợp tác thành lập mới trong năm	Tổ hợp tác	5	2							
	Thành lập Hợp tác xã	Hợp tác xã	1	0				Hội Nông dân, Hội Phụ Nữ, ĐTN, Hội CCB, Các trường học	Đ/c Đặng Thùy Dương - CC Kế Toán		
8	Xây dựng tối thiểu 01 công trình phục vụ cộng đồng (khu vui chơi, giải trí, thể dục thể thao...) có tổng mức đầu tư đối với phường tối thiểu 500 triệu đồng/công trình trong đó vốn xã hội hóa từ 30% trở lên.	Công trình	1	1				TT Đảng ủy, UBND, UBMTTQ phường	TT Đảng ủy, UBND, UBMTTQ phường	Các bộ phận chuyên môn, Các chi bộ, Tổ dân phố	
9	Lắp đặt mới tối thiểu 15 bộ camera an ninh trên các tuyến đường tổ dân phố từ nguồn xã hội hóa, có kết nối với hệ thống theo dõi của công an phường.	bộ	33	15					Đ/c Lã Quý Hoàng - Trưởng Công an phường	Các tổ dân phố	
10	Duy trì Phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi;	Phường	1	1				Hiệu trưởng các trường học	Đ/c Hán Thị Kim Oanh; Đ/c Phạm Thị Hồng Thủy - CC VH - XH	Duy trì	
	Phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học, THCS mức độ 3	Phường	1	1							
	Xây dựng Trường mầm non và phổ thông công lập đạt tiêu chí Trường học hạnh phúc đạt 3/3 trường.	Trường	3	3							
11	Giải quyết việc làm và ổn định việc làm	Lao động	253	215				Đ/c Phạm Thị Hồng Thủy - CC LĐTBXH	Các Hội Đoàn thể; Tổ dân phố		
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo từ 3 tháng trở lên có văn bằng, chứng chỉ	%	63.5	65.4							
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	85.3	85.9							
	Số đào tạo mới	Lao động	168	168							
12	Số người cai nghiện ma túy trong năm (tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái)	Lượt người	3	3				Đ/c Lã Quý Hoàng - Trưởng Công an phường	Đ/c Phạm Thị Hồng Thủy - CC LĐTBXH		

13	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	0.11	0.03				Đ/c Phạm Thị Tuyết - PCT UBND	Đ/c Phạm Thị Hồng Thủy - CC LĐTBXH	MTTQ, các Đoàn thể và các tổ dân phố	1 hộ
14	Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 08 loại vắc xin.	%	99.5	99.5					Đ/c Bùi Thị Bích Hợp - Trưởng Trạm Y tế		
	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (cân nặng theo tuổi)	%	3.6	3.4							
	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (chiều cao theo tuổi)	%	5.0	5.0							
15	Duy trì phường đạt chuẩn Quốc gia về y tế;	phường	1	1							Duy trì
	Tỷ lệ người dân được Quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử	%	98.4	100							
	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	97.2	95							
16	Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hoá	%	97.8	91					Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH -XH	Trạm Y Tế, Hội Phụ Nữ	
	Số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa tiêu biểu	hộ	16	30						MTTQ, các Đoàn thể và các tổ dân phố, Các bộ phận, công chức liên quan	
	Tỷ lệ gia đình hạnh phúc	%	97.6	91							
17	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hóa	%	94	93.8							
	Số Tổ dân phố văn hóa tiêu biểu	Tổ	1	2							
	Số Tổ dân phố văn hóa tiêu biểu kiểu mẫu	Tổ		1							
18	Số lượt khách du lịch	Lượt khách	32,116	31,000				Đ/c Phạm Thị Tuyết - PCT UBND	Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH -XH	MTTQ, các Đoàn thể và các tổ dân phố, Các bộ phận, công chức liên quan	
	Doanh thu từ du lịch	Tỷ đồng	24.2	28.1							
19	Phường đạt chuẩn văn minh đô thị	Phường	1	1							
	Duy trì tuyến đường, tuyến phố văn minh đô thị	tuyến	12	12							
20	Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn đô thị	%	100	100				Đ/c Lương Xuân Quỳnh - Q.CTUBND phường	Công chức Địa chính - Môi trường	Các cơ sở sản xuất, doanh nghiệp và các tổ dân phố	
	Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%		85.4							
21	Số cơ sở sản xuất kinh doanh được hướng dẫn đảm bảo các tiêu chuẩn về môi trường	Cơ sở	5	2							
	Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh được kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các biện pháp xử lý môi trường	%	250	100							
22	Tỷ lệ hộ dân được nghe, xem phát thanh truyền hình	%	100	100				Đ/c Phạm Thị Tuyết - PCT UBND	Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH -XH	Các tổ dân phố	
23	Hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	%	100	100				Đ/c Lương Xuân Quỳnh - Q.CTUBND phường	Bộ phận PVHCC	Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH - XH	
24	Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản	%	100	100				Đ/c Phạm Thị Tuyết - PCT UBND phường	Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH - XH	Bộ phận PVHCC	
	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được tập huấn, phổ biến kỹ năng số cơ bản	%	100	65.8							
25	Tỷ lệ văn bản của UBND phường gửi các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử được ký số chuyên dùng trực tiếp bởi lãnh đạo xã, phường	%	100	100				Đ/c Lương Xuân Quỳnh - Q.CTUBND phường	Bộ phận PVHCC	Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH - XH	
26	Tỷ lệ triển khai dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3	%	89.66	80							
	Tỷ lệ triển khai dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 4	%	99.2	65							
27	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến giao dịch TTHC	%	23	30							
28	Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng dịch vụ Internet đường truyền băng rộng cáp quang	%	98	92				Đ/c Phạm Thị Tuyết - PCT	Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH - XH	Các Doanh nghiệp và các tổ dân phố, Các bộ phận, công chức liên quan	

	Tỷ lệ phủ sóng 3G, 4G	%	98	100				UBND phường	Oanh - CC VH - XH	Các tổ dân phố	
29	Tỷ lệ các quỹ ngoài ngân sách được thu nộp qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt	%	100	100				Đ/c Lương Xuân Quỳnh - Q.CTUBND phường	Đ/c Đặng Thùy Dương - CC Kế toán	Các Tổ dân phố	
30	Phần đầu Số hộ nộp thuế phi nông nghiệp 2023 bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	hộ		2463					Đ/c Phạm Thị Kiều - Đội Trưởng Đội thuế số 3		4015
	Tỷ lệ hộ nộp thuế phi nông nghiệp bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	%		60							
31	Số sản phẩm chủ lực, đặc trưng, sản phẩm OCOP của địa phương được đưa lên các sàn thương mại điện tử (như voso, postmart)	sản phẩm	1	1					Đ/c Hoàng Thị Ngọc Ái - CC VPTK		
32	Tỷ lệ người dân trưởng thành sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	%	95	85				Đ/c Phạm Thị Tuyết - PCT UBND phường	Đ/c Nguyễn Mạnh Hưng - CC VP - TK	Bộ phận PVHCC, Tổ dân phố, Cán bộ, công chức cơ quan	
	Tỷ lệ người dân dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, đô thị thông minh	%	62	45					Bộ phận PVHCC	Các tổ dân phố, Cán bộ, công chức cơ quan	
	Tỷ lệ hộ kinh doanh có thiết bị thanh toán không tiền mặt	%	100	100					Đ/c Phạm Thị Kiều - Đội Trưởng Đội thuế số 3	Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH - XH; Các tổ dân phố, cán bộ, công chức cơ quan	
	Tỷ lệ doanh nghiệp có thiết bị thanh toán không dùng tiền mặt	%	100	95							
33	Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt	%	72	76.3					Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH - XH	Các tổ dân phố, Cán bộ, công chức cơ quan, công ty Điện lực thành phố, công ty cấp nước tỉnh	
	Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt	%	60	70							
34	Số cơ sở giáo dục và đào tạo công lập triển khai mô hình trường học chuyển đổi số	trường		1					Hiệu trưởng các trường học	Đ/c Hán Thị Kim Oanh - CC VH - XH	
	Số cơ sở giáo dục và đào tạo công lập triển khai thu học phí không dùng tiền mặt	Trường	3	3							



